TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **04**/2021/QĐST-DS	*Điện Biên, ngày 04 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 166, Điều 463, 464, 465, 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2021/TLST - DSTC ngày 11 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*) Nguyên đơn: Bà **Đặng Mai A**, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Tổ 3, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

*) Bị đơn: Chị **Phạm Thị Ch**, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Đội 4A, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Chị Phạm Thị Ch có trách nhiệm trả nợ cho bà Đặng Mai A tổng số tiền cả gốc và lãi là: **55.445.715 đồng** (*Năm mươi năm triệu, bốn trăm bốn mươi lăm nghìn, bảy trăm mười lăm đồng*), bao gồm: 52.655.000 đồng tiền gốc và 2.790.715 đồng tiền lãi. Cụ thể như sau: Ngày 01/6/2021 chị Phạm Thị Ch phải trả cho bà Đặng Mai A số tiền: 15.445.715 đồng *(Mười lăm triệu, bốn trăm bốn mươi lăm nghìn, bảy trăm mười lăm đồng).* Số tiền còn lại là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) chị Ch phải trả cho bà Mai A mỗi tháng là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) vào ngày 01 hàng tháng kể từ ngày 01/7/2021 cho đến khi chị Ch trả hết cho bà Mai A số tiền 40.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Mai A cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án (chị Phạm Thị Ch) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

* Sau khi chị Phạm Thị Ch trả hết số nợ trên cho bà Đặng Mai A, bà Mai A có trách nhiệm trả lại cho chị Ch chiếc xe máy WaVe màu đỏ (đã cũ) mang biển kiểm soát 27B1 - 12144 mà bà Mai A đang gữi để đảm bảo cho khoản nợ chị Ch còn nợ của bà Mai A.

* **Về án phí**: Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì mỗi bên đương sự phải chịu 693.071,4 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nhưng chị Phạm Thị Ch tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 1.386.143 đồng (*Một triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn một trăm bốn ba đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại cho bà Đặng Mai A số tiền 1.317.000 đồng (*Một triệu, ba trăm mười bẩy nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000900 ngày 11 tháng 3 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự - người phải thi hành dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên;
- THADS huyện ĐB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Tuyến